

TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC QUẢN LÝ BIÊN GIỚI GIỮA VIỆT NAM VÀ LÀO

ĐĂNG CÔNG THÀNH (*)

Tóm tắt: Các mốc biên giới giữa Việt Nam và Lào đã được xác định cụ thể từ năm 1977, thể hiện mối quan hệ hữu nghị, tình đoàn kết đặc biệt, hợp tác toàn diện giữa hai nước. Trong giai đoạn hiện nay, đối với phía Việt Nam cần tiếp tục có những giải pháp hiệu quả trong công tác quản lý biên giới giữa Việt Nam và Lào phù hợp với thông lệ quốc tế, cũng như những đặc điểm văn hóa - xã hội và giao lưu nhân dân giữa hai nước nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ an ninh quốc gia.

Từ khóa: Biên giới quốc gia; công tác quản lý; Lào; Việt Nam.

Abstract: The deployment of border markers between Vietnam and Laos have been considered as an important task since 1977 that demonstrate the friendship, union, and comprehensive cooperation between two countries. In the current period, Vietnam needs to continue taking effective solutions in the management of Vietnam and Laos border to comply with international practices, as well as to adapt to socio-cultural characteristics of and exchanges between two countries to promote socio-economic development and protect the national security.

Keywords: National border; management; Laos; Vietnam.

Ngày nhận bài: 03/11/2023 Ngày biên tập: 23/02/2024 Ngày duyệt đăng: 21/3/2024

Lãnh thổ quốc gia luôn đóng vai trò là nền tảng cho sự tồn tại và phát triển của mỗi quốc gia, có giá trị thiêng liêng, đồng thời cũng đóng vai trò đặc biệt quan trọng trong mối quan hệ giữa các nước, góp phần tạo dựng và thúc đẩy quan hệ hợp tác láng giềng, dựa trên trật tự pháp lý quốc tế, hướng tới hòa bình và ổn định. Vì vậy, việc xác định đường biên giới quốc gia là vấn đề vô cùng phức tạp, đòi hỏi sự nghiên cứu kỹ lưỡng và nỗ lực tìm ra tiếng nói chung, bởi vấn đề này có thể dẫn đến tranh chấp, thậm chí là xung đột.

Việt Nam và Lào là hai nước láng giềng gần gũi, thân thiết, mối quan hệ giữa nhân dân hai nước là mối quan hệ truyền thống hữu nghị đặc biệt, thủy chung, gắn bó, được thử thách qua những năm tháng khó khăn, khắc nghiệt nhất của các cuộc chiến tranh vì nền độc lập, tự do của mỗi nước. Mối quan hệ đó ngày càng trở nên đặc biệt khi cả hai nước đang trong quá trình đổi mới, hội nhập

quốc tế trước bối cảnh khu vực và thế giới liên tục có những biến động phức tạp, khó lường. Việc xây dựng một đường biên giới hữu nghị và hợp tác giữa hai nước là tiền đề cho sự phát triển bền vững trong tương lai. Trên cơ sở mối quan hệ truyền thống đặc biệt, tinh thần bình đẳng, tôn trọng độc lập chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của nhau, phù hợp luật pháp quốc tế, hai nước đã xây dựng thành công đường biên giới hòa bình, hữu nghị và hợp tác.

Hiện nay, biên giới giữa Việt Nam và Lào là biểu tượng chung của mối quan hệ hữu nghị đặc biệt. So với các nước láng giềng khác, biên giới Việt - Lào là dài nhất, là xương sống của hai nước trong thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ. Phía Bắc, biên giới Lào giáp với căn cứ địa Tây Bắc của Việt Nam; phía Nam, biên giới Lào giáp với khu vực Tây Nguyên của Việt Nam. Cùng với con đường mòn Hồ Chí Minh huyền thoại, “chiếc cầu” nối liền hậu phương lớn miền Bắc với tiền tuyến lớn miền Nam và chiến trường Lào - Campuchia là những căn cứ địa chiến

(*) TS; Học viện Chính trị, Bộ Quốc phòng

lược trong chiến tranh giải phóng. Biên giới Việt - Lào có vai trò quan trọng về an ninh, quốc phòng và xây dựng phát triển kinh tế - xã hội. Xây dựng một đường biên giới hòa bình, hữu nghị đặc biệt, ổn định và phát triển là nguyện vọng chính đáng của hai Đảng, hai dân tộc, hai Nhà nước và Nhân dân hai nước.

Năm 1975 đánh dấu thắng lợi toàn diện, triệt để của cách mạng hai nước Việt Nam - Lào. Lần đầu tiên hai nước giành quyền làm chủ trên phạm vi toàn lãnh thổ và tự quyết định con đường phát triển của mình. Một trong những vấn đề được quan tâm và cần giải quyết trước để tạo điều kiện cho phát triển chính là vấn đề biên giới giữa hai nước. Ngay sau khi Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào và Việt Nam tổ chức Tổng tuyển cử bầu Quốc hội hợp nhất thành công (tháng 01/1976), hai nước đã bắt đầu nối lại các cuộc đàm phán về phân giới, cắm mốc biên giới.

Ngày 18/7/1977, tại Thủ đô Viêng Chăn, Việt Nam và Lào chính thức ký kết Hiệp ước hoạch định biên giới quốc gia giữa Việt Nam - Lào. Hiệp ước ra đời có ý nghĩa quan trọng với cả hai quốc gia, đây là hiệp ước biên giới đầu tiên của Việt Nam với Lào được ký kết trên cơ sở bình đẳng về chủ quyền, tôn trọng độc lập và toàn vẹn lãnh thổ của nhau. Hiệp ước được ký kết đúng nguyên tắc của luật pháp và thực tiễn quốc tế, biểu hiện mối quan hệ đặc biệt Việt Nam - Lào, góp phần tích cực vào việc củng cố và tăng cường tình đoàn kết chiến đấu, sự hợp tác toàn diện giữa hai nước; đã tạo cơ sở pháp lý cơ bản để xác định đường biên giới quốc gia trên thực địa, ký kết các quy chế biên giới bao gồm việc đi lại của nhân dân, quy định các cửa khẩu qua lại... Hiệp ước còn là hình mẫu và kinh nghiệm cho hai nước giải quyết các vấn đề biên giới của mình với các nước láng giềng khác.

Sau 06 năm phân giới, cắm mốc (từ ngày 25/7/1978 đến ngày 24/8/1984), Việt Nam cùng với Lào đã cơ bản hoàn thành hệ thống mốc quốc giới. Việc phân định chính thức đường biên giới quốc gia Việt Nam - Lào thể hiện nguyên tắc cơ bản trong quan hệ hai nước là tôn trọng độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của nhau cũng như lợi ích chính đáng của mỗi bên, phù hợp với luật quốc tế

và đáp ứng nguyện vọng muốn có một đường biên giới hữu nghị, ổn định, hợp tác và phát triển lâu dài của nhân dân hai nước.

Cùng với Trung Quốc và Campuchia, hai nước thực hiện xác định và cắm mốc ngã ba biên giới Trung Quốc - Lào - Việt Nam và Campuchia - Lào - Việt Nam. Trải qua hơn 45 năm đàm phán và phân giới, cắm mốc trên thực địa, đường biên giới Việt - Lào chính thức được xác lập, góp phần củng cố và phát triển mối quan hệ hữu nghị đặc biệt giữa hai nước anh em. Kết quả xác lập biên giới quốc gia Việt Nam - Lào được ghi nhận trong 11 điều ước quốc tế: Hiệp ước hoạch định biên giới quốc gia giữa Việt Nam - Lào năm 1977; Hiệp ước bổ sung - Hiệp ước hoạch định biên giới quốc gia giữa Việt Nam - Lào năm 1986; Nghị định thư về việc phân giới trên thực địa và cắm mốc quốc giới Việt Nam - Lào năm 1986; Nghị định thư bổ sung Nghị định thư về việc phân giới trên thực địa và cắm mốc quốc giới Việt Nam - Lào năm 1987; Hiệp định về quy chế biên giới quốc gia giữa Việt Nam và Lào năm 1990; Nghị định thư sửa đổi và bổ sung Hiệp định về quy chế biên giới quốc gia giữa Việt Nam và Lào năm 1997; Hiệp ước xác định giao điểm đường biên giới giữa Việt Nam, Lào và Trung Quốc năm 2006; Hiệp ước bổ sung Hiệp ước hoạch định biên giới quốc gia giữa Việt Nam và Lào về việc sửa đổi điểm khởi đầu đường biên giới quốc gia Việt Nam - Lào năm 2007; Hiệp ước xác định giao điểm đường biên giới giữa Việt Nam, Lào và Campuchia năm 2008; Nghị định thư về đường biên giới và mốc quốc giới giữa Việt Nam và Lào năm 2016; Hiệp định về quy chế quản lý biên giới và cửa khẩu biên giới Việt Nam và Lào năm 2016.

Sự quan tâm của hai Đảng và hai Nhà nước Việt Nam - Lào đến vấn đề hợp tác biên giới đã tạo nền tảng chính trị và luật pháp nhằm giải quyết các vấn đề biên giới chung giữa hai quốc gia. Đến nay, hai bên đã ký tiếp hai Hiệp ước bổ sung Hiệp ước hoạch định biên giới, ba Nghị định thư về đường biên giới trên thực địa và cắm mốc toàn bộ đường biên giới chung giữa hai nước; ký các Hiệp định về quy chế biên giới giữa Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào cùng nhiều văn bản bổ sung liên

quan. Hai nước có chung đường biên giới với tổng chiều dài hơn 2.300km, đi qua 10 tỉnh biên giới của Việt Nam là Điện Biên, Sơn La, Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên Huế, Quảng Nam và Kon Tum; tiếp giáp với 10 tỉnh biên giới của Lào là Phongsaly, LuanPrabang, Huaphanh, Xiengkhuang, Bolykhamxay, Khammuan, Savannakhet, Salavane, Sekong và Attapeu.

Trải qua nhiều năm và vượt qua các khó khăn, thử thách hai nước Việt Nam - Lào đã hoàn thành cắm mốc biên giới ở 1.002 điểm, xây dựng 905 cột mốc và hoàn tất việc lập bản đồ biên giới Việt Nam - Lào tỷ lệ 1/50.000, bình quân cứ 2,6km biên giới hai nước sẽ có một điểm mốc. Việc hoàn tất các hoạt động phân định biên giới nói trên đã tạo tiền đề cho hai bên đạt được những thỏa thuận chung mới, đồng thời có ý nghĩa quan trọng về chính trị, phát triển kinh tế khu vực biên giới chung, hợp tác văn hóa, du lịch giữa nhân dân Việt Nam và Lào.

Có thể nói, công tác quản lý biên giới thời gian qua là một trong những điểm sáng trong sự hợp tác giữa hai nước Việt Nam và Lào. Việt Nam đã có những thuận lợi rất quan trọng, đó là việc đã hoàn thành công tác xác lập đường biên giới chung với chất lượng cao nhất sau khi kết thúc dự án tôn tạo hệ thống mốc quốc giới Việt Nam - Lào và khung khổ pháp lý cho công tác phối hợp quản lý biên giới. Do đó, để tiếp tục phát huy hiệu quả các vùng biên cũng như định hướng công tác quản lý biên giới giữa Việt Nam và Lào, trong thời gian tới cần thực hiện tốt một số nội dung sau:

Một là, cần làm tốt hơn nữa công tác tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức về ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác quản lý biên giới, góp phần tạo nền tảng, tiền đề cho phát triển kinh tế - xã hội, cũng như bảo đảm quốc phòng, an ninh khu vực biên giới giữa Việt Nam và Lào.

Hai là, giữa hai nước cần tiếp tục phối hợp chặt chẽ trong việc đảm bảo sự ổn định của đường biên, mốc giới trên thực địa, do đây là khu vực chịu tác động rất nhiều bởi thiên nhiên, lũ lụt. Nhiều khu vực sống núi biên giới, bờ sông suối biên giới và khu vực cột mốc cần tiếp tục được đầu tư xây dựng kè gia cố bảo vệ.

Ba là, do đường biên giới giữa Việt Nam và Lào dài nhất trong các tuyến biên giới trên bộ, đây là đặc điểm rất quan trọng trong việc phát triển kinh tế. Do đó, chúng ta cần tăng cường sự phối hợp giữa các lực lượng chức năng và người dân giữa hai bên trong công tác quản lý đường biên, mốc giới, kịp thời phát hiện, ngăn chặn các hoạt động vi phạm ở trên biên giới, các loại hình tội phạm mới, xuyên biên giới.

Bốn là, hai nước cần nỗ lực để thúc đẩy, mở rộng và nâng cao hiệu quả hợp tác trên lĩnh vực kinh tế, đầu tư, thương mại, giao thông vận tải... nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội vùng biên giới, từng bước đưa vùng biên giới của Việt Nam - Lào trở thành vùng phát triển, tạo thêm các xung lực cũng như các dự địa để phát triển mới. Đặc biệt là tập trung mở rộng, nâng cấp các cửa khẩu biên giới một cách bài bản, phù hợp với nhu cầu thực tiễn; nâng cao hơn nữa cơ sở hạ tầng biên giới, tạo thuận lợi cho hoạt động sản xuất kinh doanh, trao đổi hàng hóa giữa người dân hai bên, qua đó không chỉ góp phần phát triển kinh tế - xã hội mà còn củng cố tình hữu nghị, đoàn kết cũng như bảo đảm an ninh, quốc phòng ở vùng biên giới hai nước.

Có thể khẳng định, trong quan hệ giữa hai quốc gia, “hai bên luôn khẳng định quyết tâm xây dựng đường biên giới Việt - Lào thành biên giới hữu nghị anh em lâu dài giữa hai nước”⁽¹⁾. Việc giải quyết hoàn chỉnh đường biên giới Việt Nam - Lào góp phần tạo môi trường ổn định và phát triển cho khu vực biên giới, tạo điều kiện thực hiện Chương trình tam giác phát triển Việt Nam - Lào - Campuchia, các chương trình hợp tác phát triển tiểu vùng và ASEAN. Thành quả này còn góp phần bảo vệ hòa bình trong khu vực và là bài học quý cho việc giải quyết vấn đề biên giới với các nước láng giềng khác của hai nước Việt Nam và Lào./.

Ghi chú:

(1) *Hiệp ước hữu nghị và hợp tác giữa Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào*, ngày 18/7/1977.